

CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên thủ tục	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập
Mã thủ tục	1.014157
Số quyết định	975/QĐ-BXD
Cấp thực hiện	Xã, Tỉnh, Cơ quan khác
Loại thủ tục	TTHC được luật giao quy định chi tiết
Lĩnh vực	Quy hoạch đô thị và nông thôn
Đối tượng thực hiện	Công dân Việt Nam, Doanh nghiệp, Người nước ngoài, Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã, Người nước ngoài cư trú tại Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Doanh nghiệp Việt Nam, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
Cơ quan có thẩm quyền	
Địa chỉ tiếp nhận HS	
Cơ quan được ủy quyền	
Cơ quan phối hợp	

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

- Nhà đầu tư nộp hồ sơ quy hoạch hoặc hồ sơ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, hoặc Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã, hoặc Cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng.
- Cơ quan thẩm định kiểm tra thành phần, nội dung hồ sơ và tổ chức thẩm định theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.
- Cơ quan thẩm định có trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định của các thành viên hội đồng thẩm định, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan và gửi nhà đầu tư.
- Nhà đầu tư tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến thẩm định; hoàn thiện hồ sơ, gửi lại cơ quan thẩm định kiểm tra và làm cơ sở ban hành báo cáo thẩm định.

THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
Hồ sơ bản giấy, bao gồm: Tờ trình, thuyết minh và bản vẽ trong hồ sơ quy hoạch đô thị và nông thôn		1 bản chính
Hồ sơ điện tử: Cơ sở dữ liệu số cơ bản là các tệp tin (file) bản vẽ và văn bản được in ấn thành một phần của hồ sơ bản giấy; Cơ sở dữ liệu số pháp lý bao gồm các tệp tin (file) được số hóa, quét (scan) từ hồ sơ bằng bản giấy hoặc chứng thực điện tử; Cơ sở dữ liệu số địa lý (GIS) quy hoạch đô thị và nông thôn bao gồm các tệp tin (file) được chuyển đổi thành dữ liệu địa lý từ cơ sở dữ liệu gốc		1 bản chính

CÁCH THỨC THỰC HIỆN

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tuyến	20 ngày làm việc	Miễn phí	
Qua bưu điện	20 ngày làm việc	Miễn phí	
Trực tiếp	20 ngày làm việc	Miễn phí	

CĂN CỨ PHÁP LÝ

Tên văn bản pháp lý	Mã văn bản
Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15	47/2024/QH15
QUY ĐỊNH VỀ PHÂN ĐỊNH THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH QUYỀN	145/2025/NĐ-CP

N ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN	
Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	43/2025/TT-BXD
Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.	178/2025/NĐ-CP
Ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn	17/2025/TT-BXD
Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.	34/2026/NĐ-CP
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	144/2025/QH15
Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ: Phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh	66.18/2026/NQ-CP
Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng	Thông tư 24/2026/TT-BXD
quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	16/2025/TT-BXD

CƠ QUAN THỰC HIỆN

Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định

YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN

KẾT QUẢ XỬ LÝ

Báo cáo thẩm định quy hoạch hoặc báo cáo thẩm định điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn.

Mã: KQ.G17.000346

TỪ KHÓA

MÔ TẢ